

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIẢI PHÁP QUỐC TẾ VNCS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIẢI PHÁP QUỐC TẾ VNCS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VNCS GLOBAL SOLUTION TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VNCS GLOBAL., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109103758

3. Ngày thành lập: 26/02/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Km 27, đại lộ Thăng Long, Xã Hạ Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0923478855

Fax:

Email: info@vn CSGLOBAL.vn

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính	6201
2.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
3.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin. - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật. - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử. - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin. - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu. - Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin. - Đào tạo công nghệ thông tin. - Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; - Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; - Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; - Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; - Dịch vụ tích hợp hệ thống; - Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; - Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm;	6209(Chính)

4.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ dịch thuật. - Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực an toàn thông tin mạng gồm: + Dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; + Dịch vụ bảo mật thông tin không sử dụng mật mã dân sự; + Dịch vụ mật mã dân sự; + Dịch vụ tư vấn an toàn thông tin mạng; + Dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng; + Dịch vụ ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; + Dịch vụ khôi phục dữ liệu; + Dịch vụ phòng ngừa, chống tấn công mạng; + Dịch vụ an toàn thông tin mạng khác. + Sản phẩm mật mã dân sự; + Sản phẩm kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; + Sản phẩm giám sát an toàn thông tin mạng; + Sản phẩm chống tấn công, xâm nhập; + Sản phẩm an toàn thông tin mạng khác.	7490
5.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
6.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
7.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm cho thuê hạ tầng mạng)	6311
8.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
9.	Đào tạo sơ cấp	8531
10.	Đào tạo trung cấp	8532
11.	Đào tạo cao đẳng	8533
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
15.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
16.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
17.	Xuất bản phần mềm (Không bao gồm xuất bản phẩm)	5820
18.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

23.	Xây dựng công trình điện	4221
24.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
25.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
26.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
27.	Xây dựng công trình thủy	4291
28.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
29.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
31.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động dò mìn và nổ mìn)	4312
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Phá dỡ	4311
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chông ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dụng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
39.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
40.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
41.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
42.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
44.	Hoạt động viễn thông khác	6190

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AN NINH KHÔNG GIAN MẠNG VIỆT NAM	Km 27, đại lộ Thăng Long, Xã Hạ Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	0105624799	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
2	KHÔNG HUY HÙNG	Số 177 Đông Các, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	62.500	625.000.000	62,500	033083002710	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	62.500	625.000.000	62,500		

3	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	Phòng 1406, tòa nhà Rainbow, đường 19/5, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.500	75.000.000	7,500	017498267
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	7.500	75.000.000	7,500	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **KHÔNG HUY HÙNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *25/11/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *033083002710*

Ngày cấp: *18/11/2019*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát QLHC về TTXH*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 177 Đông Các, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 177 Đông Các, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội